

Bản số: 51/2020/HS - ST

Ngày: 17 – 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Tuân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Học và ông Vũ Đức Sắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức H, sinh năm 1983, tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Thông và bà Khuất Thị Hoàn; có vợ là Khuất Thị Hoa; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; danh bản, chỉ bản số 108 lập ngày 11/4/2020 tại Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 24/HST ngày 16/5/2014 TAND huyện Phúc Thọ xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “Đánh bạc”; bị bắt, bị tạm giữ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Bùi Tá M, sinh năm 1993, tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tá Mão và bà Vũ Thị Lục; có vợ là Ngô Thị Hoa; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; danh bản, chỉ bản số 114 lập ngày 11/4/2020 tại Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Duy B, sinh năm 1987, tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Dương và bà Nguyễn Thị Thương; có vợ là Cấn Thị Thùy Hương; có 01 sinh năm 2014; danh bản, chỉ bản số 115 lập ngày 11/4/2020 tại Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Lê Văn Kh, sinh năm 1987, tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Nhị (đã chết) và bà Vũ Thị Phụng; có vợ là Võ Thị Thanh Truyền; có 01 con sinh năm 2012; danh bản, chỉ bản số 110 lập ngày 11/4/2020 tại Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Nguyễn Duy H1, sinh năm 1988, tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Hùng và bà Nguyễn Thị Thi; vợ, con: Chưa; danh bản, chỉ bản số 113 lập ngày 11/4/2020 tại Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Nguyễn Quang Q, sinh năm 1976, tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Đại và bà Nguyễn Thị Thoa; có vợ là Nguyễn Thị Loan; có 04 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009; danh bản, chỉ bản số 012 lập ngày 11/4/2020 tại Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Nguyễn Đức M, sinh năm 1995, tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Thắng và bà Nguyễn Thị Yến; có vợ là Nguyễn Thị Tĩnh; có 01 con sinh năm 2019; danh bản, chỉ bản số 109 lập ngày 11/4/2020 tại Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1987, tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt Hà và bà Đỗ Thị Sen; có vợ là Vũ Thị Tuyết; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; danh bản, chỉ bản số 111 ngày 11/4/2020 tại Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/4/2020 Bùi Tá M điện thoại cho Nguyễn Đức H xin đến nhà để đánh bạc, Hiền đồng ý. Mạnh tiếp tục điện thoại rủ Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Nguyễn Duy H1 và Nguyễn Ngọc S đến nhà Hiền đánh bạc. Sau đó Mạnh đến nhà Hiền, một lúc thì Bân đến, Hiền mang ra 01 bát sứ, 01 đĩa sứ. Mạnh lấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long cắt 04 quân vị hình tròn, một mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng. Khi Sơn và Huân đến thì Mạnh, Bân, Sơn, Huân bắt đầu đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi xóc đĩa tại phòng khách nhà Hiền.

Cách thức đánh xóc đĩa: Các đối tượng dùng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị làm dụng cụ đánh bạc, chia làm 02 cửa chắn, lẻ, người cầm xóc cái để 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên xóc ngẫu nhiên, những người tham gia đặt cược vào cửa chắn hay cửa lẻ, người xóc cái mở bát, nếu có 02 hoặc 04 quân vị có mặt cùng màu vàng thì người đặt cửa chắn thắng, nếu có 01 hoặc 03 quân vị có mặt cùng màu vàng thì người đặt cửa lẻ thắng.

Nguyễn Duy B là người cầm xóc cái cho mọi người đánh bạc theo cửa chắn, lẻ. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì Nguyễn Đức M, Nguyễn Quang Q đến và cùng tham gia đánh bạc. Lúc này Nguyễn Duy B nói “mỗi người bỏ ra 100.000 đồng để cho chủ nhà, gọi là “tiền phé”, tất cả đồng ý và mỗi người đưa cho Bân 100.000 đồng. Bân thu được 600.000 đồng rồi đưa cho Hiền. Sau đó có Lê Văn Kh đến và cùng tham gia đánh bạc. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Phúc Thọ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu tại chiếu bạc 01 bát, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn và 100.000 đồng.

Thu giữ trong người các đối tượng: Nguyễn Đức H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; Bùi Tá M 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S và 6.650.000 đồng; Lê Văn Kh 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus và 4.415.000 đồng; Nguyễn Duy Huyền 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A5 và 1.000.000 đồng; Nguyễn Duy H1 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus và 500.000 đồng; Nguyễn Quang Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Glaxy A30S và 7.200.000 đồng; Nguyễn Duy Đức 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart và 1.600.000 đồng; Nguyễn Duy B 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và 8.900.000 đồng; Nguyễn

Ngọc S 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus; Nguyễn Đức M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo reno.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Bùi Tá M mang theo 5.000.000 đồng đến nhà Hiền để đánh bạc, khi bị bắt Mạnh đang thắng nên số tiền bị thu giữ là 6.650.000 đồng; Nguyễn Duy B sử dụng 8.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Bân đang thắng nên số tiền bị thu giữ là 8.900.000 đồng; Nguyễn Ngọc S sử dụng 3.700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đã thua hết; Nguyễn Duy H1 mang theo 1.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thua chỉ còn 500.000 đồng; Nguyễn Đức M sử dụng 5.000.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt đã thua hết; Nguyễn Quang Q mang theo 4.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng nên bị thu giữ là 7.200.000 đồng; Lê Văn Kh sử dụng 4.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua, còn 4.415.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 28.365.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 17 tháng 7 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Gá bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Bùi Tá M, Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Nguyễn Duy H1, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Quang Q, Lê Văn Kh về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố Nguyễn Đức H về tội “Gá bạc”; truy tố Bùi Tá M, Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Nguyễn Duy H1, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Quang Q, Lê Văn Kh về tội “Đánh bạc”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/HĐTP-TANDTC ngày 15/5/2018 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo: Bùi Tá M, Nguyễn Duy B từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Nguyễn Đức M, Lê Văn Kh, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1, Nguyễn Quang Q từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 28.365.000 đồng và điện thoại di động thu giữ của các bị cáo Nguyễn Đức H, Bùi Tá M, Nguyễn Duy H1, Nguyễn Duy B, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức M. Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị hình tròn.

Sau khi nghe luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, các bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức H, Bùi Tá M, Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Lê Văn Kh, Nguyễn Quang Q, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1 không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H khai: Sáng ngày 08/4/2020 Bùi Tá M gọi điện thoại xin Hiền cho Mạnh được đánh bạc tại nhà Hiền, Hiền đồng ý, mục đích để thu tiền hồ phé. Sau đó Mạnh cùng 06 đối tượng khác đến nhà Hiền đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa. Hành vi Nguyễn Đức H dùng nhà của mình cho 07 đối tượng đánh bạc, Hiền trực tiếp chuẩn bị bát, đĩa sứ cho các đối tượng bạc để thu tiền hồ phé 600.000 đồng, đây là hành vi “Gá bạc”. Số tiền các đối tượng dùng đánh bạc là 28.365.000 đồng, vì vậy Hiền đã phạm vào tội “Gá bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Sáng ngày 08/4/2020 Bùi Tá M, Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Lê Văn Kh, Nguyễn Quang Q, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1 đến nhà Nguyễn Đức H để đánh bạc. Tại nhà Hiền các đối tượng đã cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang. Thu giữ tại chiều bạc và trong người các bị cáo số tiền là 28.365.000 đồng. Căn cứ vào biên bản thu giữ số tiền trong người các bị cáo, cùng lời khai các bị cáo, xác định được khi đánh bạc Bùi Tá M có 6.500.000 đồng, Nguyễn Duy B có 8.900.000 đồng, Nguyễn Đức M có 5.000.000 đồng, Lê Văn Kh có 4.415.000 đồng, Nguyễn Quang Q có 7.200.000 đồng, Nguyễn Ngọc S có 3.700.000 đồng, Nguyễn Duy H1 có 500.000 đồng.

[4]. Bùi Tá M chủ động điện thoại cho Nguyễn Đức H đặt vấn đề với Hiền cho Mạnh được đánh bạc tại nhà Hiền, Mạnh cắt 04 quân vị hình tròn, rồi gọi điện thoại cho Nguyễn Duy B, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1, Nguyễn Đức M đến nhà Hiền để đánh bạc, mục đích của Mạnh để Mạnh và các đối tượng khác cùng nhau đánh bạc, vì vậy hành vi của Mạnh là hành vi Đánh bạc.

Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Lê Văn Kh, Nguyễn Quang Q, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1 tập trung nhiều người để cùng nhau đánh bạc với hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây mất trật tự địa phương, vì vậy phải xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của từng bị cáo đã thực hiện, để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời cũng là bài học để phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Nguyễn Đức H là chủ nhà, khi Bùi Tá M đặt vấn đề được đánh bạc tại nhà Hiền, Hiền đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình, rồi lấy bát sứ, đĩa sứ có sẵn ở trong nhà cho các đối tượng đánh bạc, vì vậy xác định Hiền đứng đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân, nay tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, số tiền hưởng lợi 600.000 đồng là không lớn, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Hiền, thấy chưa phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử bị cáo hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[6]. Đối với tội Đánh bạc: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau:

Bùi Tá M là người trực tiếp liên hệ với Nguyễn Đức H địa điểm để đánh bạc. Mạnh còn trực tiếp cắt 04 quân vị hình tròn cho các đối tượng đánh bạc, gọi điện thoại cho Nguyễn Duy B, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1, Nguyễn Đức M đến nhà Hiền đánh bạc. Mạnh còn sử dụng 6.650.000 đồng để đánh bạc. Tiếp đến là Nguyễn Duy B, là người cầm xóc cái cho các đối tượng đánh bạc. Bàn còn sử dụng 8.900.000 đồng để đánh bạc, vì vậy Mạnh, Bàn phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

Nguyễn Quang Q sử dụng 7.200.000 đồng, Nguyễn Đức M sử dụng 5.000.000 đồng, Lê Văn Kh sử dụng 4.415.000 đồng để đánh bạc. Các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Nguyễn Ngọc S sử dụng 3.700.000 đồng, Nguyễn Duy H1 sử dụng 1.100.000 đồng để Đánh bạc. Các bị cáo sử dụng số tiền ít nhất trong số các bị cáo, vì vậy các bị cáo phải chịu mức hình phạt thấp hơn các bị cáo khác.

Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo có xem xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, từ trước đến nay chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà nước, đều có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy chưa phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử các bị cáo hình phạt Cải tạo không giam giữ, cũng đủ để giáo dục các bị cáo thành người tốt. Các bị cáo không có nghề nghiệp nên không khấu trừ thu nhập của các bị cáo trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Thời gian tạm giữ của bị cáo sẽ được trừ vào thời gian Cải tạo không giam giữ.

[7]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Đức H, Bùi Tá M, Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Lê Văn Kh, Nguyễn Quang Q, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1 đều là người dân lao động, không có tài sản, vì vậy sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với Khuất Thị Hoa (vợ của Nguyễn Đức H), sáng ngày 08/4/2020 Hoa có mặt ở nhà, có biết một số đối tượng đến đánh bạc, Hoa đã khuyên Hiền không cho mọi người đánh bạc tại nhà, nhưng Hiền không nghe, Hoa không có hành động, việc làm gì liên quan đến việc đánh bạc, Công an huyện Phúc Thọ không xử lý mà chỉ nhắc nhở, giáo dục là đúng pháp luật.

Khi Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang, Nguyễn Duy Đức, Nguyễn Duy Huyền có mặt tại nhà Nguyễn Đức H, quá trình điều tra, xác định Đức, Huyền không tham gia đánh bạc, không có hành vi liên quan đến đánh bạc, Công an huyện Phúc Thọ không xử lý Đức, Huyền là có căn cứ.

[8]. Các biện pháp tư pháp

Về xử lý vật chứng: Số tiền 28.365.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và trong người các bị cáo, trong đó có 600.000 đồng tiền hồ phé do Nguyễn Đức H nộp lại, xác định đây là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và tiền do phạm tội mà có, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Điện thoại di động thu giữ của các bị cáo Nguyễn Đức H, Bùi Tá M, Nguyễn Duy H1, Nguyễn Duy B, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức M. Xác định những điện thoại trên các đối tượng đã dùng để liên lạc đi đánh bạc, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn là công cụ các đối tượng dùng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu vàng thu giữ của Lê Văn Kh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Glaxy A30S màu đen thu giữ của Nguyễn Quang Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart và 1.600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Duy Đức; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A5 và 1.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Duy Huyền. Xác định các tài sản trên không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã trả lại cho Lê Văn Kh, Nguyễn Quang Q, Nguyễn Duy Đức, Nguyễn Duy Huyền là đúng pháp luật.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức H:** 18 (mười tám) tháng tù về tội “Gá bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo **Bùi Tá M:** 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” được trừ 09 ngày (03 ngày tạm giữ x 03, từ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020). Mạnh còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai một) ngày. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy B:** 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” được trừ 09 ngày (03 ngày tạm giữ x 03, từ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020). Bân còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai một) ngày. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang Q:** 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” được trừ 09 ngày (03 ngày tạm giữ x 03, từ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020). Quân còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai một) ngày. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức M:** 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” được trừ 09 ngày (03 ngày tạm giữ x 03, từ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020). Mạnh còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai một) ngày. Thời gian

Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt bị cáo **Lê Văn Kh:** 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” được trừ 09 ngày (03 ngày tạm giữ x 03, từ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020). Khánh còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai một) ngày. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc S:** 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” được trừ 09 ngày (03 ngày tạm giữ x 03, từ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020). Sơn còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai một) ngày. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy H1:** 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” được trừ 09 ngày (03 ngày tạm giữ x 03, từ ngày 08/4/2020 đến ngày 11/4/2020). Huấn còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 21 (hai một) ngày. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao các bị cáo Bùi Tá M, Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Lê Văn Kh, Nguyễn Quang Q, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1 cho UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 28.365.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Đức H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu hồng đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng đã cũ thu giữ của Bùi Tá M; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng đã cũ thu giữ của Nguyễn Duy H1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu ghi đã cũ thu giữ của Nguyễn Duy B; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng đã cũ thu giữ của Nguyễn Ngọc S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo reno màu xanh đã cũ thu giữ của Nguyễn Đức M

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/7/2020 giữa Công an huyện Phúc Thọ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội).

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 28.365.000 đồng. (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội lập ngày 30/7/2020).

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Đức H, Bùi Tá M, Nguyễn Duy B, Nguyễn Đức M, Lê Văn Kh, Nguyễn Quang Q, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Duy H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ TP Hà Nội;
- Các bị cáo;
- UBND xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Xuân Tuân

**TÒA
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

TÒA	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÂN
-----	----------------------------	--------------------------

